



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG **CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**



Cơ sở và sự cần thiết của việc xây dựng Nghị định Chính phủ về Lộ trình và Phương thức để Việt Nam tham gia giảm nhẹ phát thải khí nhà kính toàn cầu

Hội thảo Khởi động

Xây dựng Nghị định Chính phủ về Lộ trình và Phương thức để Việt Nam tham gia giảm nhẹ phát thải khí nhà kính toàn cầu và Đảm bảo tính hiệu quả của Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC)

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2017



Nội dung chính

- **Quan điểm của Việt Nam về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính;**
- **Tình hình quốc tế về tăng cường giảm nhẹ phát thải**
- **Cơ sở pháp lý cho xây dựng Nghị định về Lộ trình và phương thức giảm nhẹ;**
- **Tầm quan trọng của Nghị định đối với thực hiện yêu cầu quốc tế và pháp luật trong nước.**



Quan điểm của Việt Nam về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính



- Ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) là vấn đề có ý nghĩa sống còn, phải gắn liền với phát triển bền vững, hướng tới nền kinh tế các-bon thấp;
- Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính là giải pháp nhằm hướng tới xây dựng một nền kinh tế các-bon thấp, tăng trưởng xanh và quốc gia công nghiệp theo hướng hiện đại
- Báo cáo NDC Việt Nam
 - Mục tiêu đóng góp do quốc gia tự thực hiện: Đến 2030, giảm 8% tổng lượng phát thải KNK so với BAU.
 - Mục tiêu đóng góp khi có thêm hỗ trợ quốc tế: Đến 2030, giảm 25% tổng lượng phát thải KNK so với BAU.
- Tình hình đàm phán về BĐKH hiện nay đang là cơ hội tốt nhất cho Việt Nam hoàn thiện thể chế và tăng cường giảm nhẹ phát thải



Tình hình quốc tế về tăng cường giảm nhẹ phát thải



- Khẳng định lại mục tiêu hạn chế tăng nhiệt độ toàn cầu dưới 2 độ C, kêu gọi nỗ lực hạn chế sự gia tăng đến 1,5 độ;
- Thiết lập các cam kết ràng buộc về giảm nhẹ bởi tất cả các Bên thông qua INDCs;
- Cam kết tất cả các nước phải báo cáo thường xuyên về lượng phát thải và "tiến bộ trong việc thực hiện" NDC và được giám sát theo quy trình quốc tế;
- Cam kết nộp NDC cập nhật năm năm một lần với kỳ vọng có nhiều tiến bộ hơn;
- Khẳng định lại nghĩa vụ ràng buộc của các nước phát triển hỗ trợ các nỗ lực của các nước đang phát triển, khuyến khích đóng góp tự nguyện của các nước đang phát triển;



Tình hình quốc tế về tăng cường giảm nhẹ phát thải



- Tăng cường mục tiêu huy động 100 tỷ USD / năm trong giai đoạn 2020-2025, với một mục tiêu cao hơn cho giai đoạn sau năm 2025;
- Mở rộng các cơ chế giải quyết “tổn thất và thiệt hại” do tác động của biến đổi khí hậu (bao gồm sử dụng nguồn lực từ giảm nhẹ);
- Yêu cầu các Bên tham gia vào kinh doanh tín chỉ phát thải quốc tế và xây dựng thị trường các-bon trong nước;
- Yêu cầu xây dựng các cơ chế kinh doanh tín chỉ các-bon mới, tương tự như CDM theo Nghị định thư Kyoto, cho phép giảm phát thải ở một nước được tính vào NDC của nước khác.



Tình hình quốc tế về tăng cường giảm nhẹ phát thải



Yêu cầu đối với các nước đang phát triển như Việt Nam

1. Cam kết rõ ràng hơn về mục tiêu giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (đã được Thủ tướng Chính phủ tuyên bố tại COP21);
2. NDC cần được cập nhật, lên kế hoạch thực hiện → **cần hoàn thiện nghiên cứu, phân bổ trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên liên quan;**
3. Quá trình thực hiện giảm nhẹ cần được giám sát quốc tế → **cần có các thể chế, chính sách đáp ứng cả yêu cầu trong nước và quốc tế;**
4. Xây dựng thị trường kinh doanh tín chỉ các-bon trong nước và sẵn sàng tham gia thị trường các-bon quốc tế → **cần có các văn bản quy phạm pháp luật về giảm nhẹ, phân bổ chỉ tiêu giảm nhẹ, định giá các-bon.**



Cơ sở pháp lý cho xây dựng Nghị định về Lộ trình và phương thức giảm nhẹ



1. Ngày 23/6/2014: Luật Bảo vệ Môi trường 55/2014/QH13 được thông qua. Điều 41 quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính → ***cần có Nghị định quy định chi tiết***
2. Ngày 11/8/2014: Quyết định số 1338/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật được Quốc hội Khóa XIII thông qua;
3. Ngày 12/9/2014: Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3914/BTNMT-KTTVBĐKH trình Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng Nghị định về lộ trình và phương thức **sau khi Thỏa thuận Paris được thông qua**;



Cơ sở pháp lý cho xây dựng Nghị định về Lộ trình và phương thức giảm nhẹ



4. **Ngày 30/9/2015:** Việt Nam đã gửi NDC cho Ban Thư ký Công ước khí hậu (UNFCCC);
5. **Ngày 2/12/2015:** Thủ tướng Chính phủ phát biểu tại COP21, Paris, tuyên bố các đóng góp về giảm nhẹ của Việt Nam
6. **Ngày 28/12/2015:** Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 5586/BTNMT-KTTVBĐKH trình Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng Nghị định về lộ trình và phương thức phù hợp với tiến trình thực hiện Thỏa thuận Paris;
7. **Ngày 21/01/2016:** Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho phép xây dựng Nghị định phù hợp với tiến trình thực hiện Thỏa thuận Paris (Công văn số 527/VPCP-KTN ngày 21 tháng 01 năm 2016).



Tâm quan trọng của Nghị định đối với thực hiện yêu cầu quốc tế và pháp luật trong nước



1. Nghị định của Chính phủ về Lộ trình và phương thức giảm nhẹ sẽ là **cam kết chính trị mạnh mẽ nhất với cộng đồng quốc tế** sau khi Thỏa thuận Paris được Việt Nam thông qua.
2. Nghị định sẽ **quy định rõ trách nhiệm** của các cơ quan tổng hợp, cơ quan chuyên môn về giảm nhẹ phát thải;
3. Các mục tiêu giảm nhẹ phát thải KNK (từ NDC) **sẽ có căn cứ pháp luật để các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn thực hiện;**



Tâm quan trọng của Nghị định đối với thực hiện yêu cầu quốc tế và pháp luật trong nước



-
4. Yêu cầu về cập nhật, theo dõi và đánh giá quốc tế sẽ có **căn cứ để phân bổ trách nhiệm và nguồn lực cho các Bộ, ngành, địa phương;**
 5. Các Bộ, ngành sẽ có **căn cứ để xây dựng các Thông tư hướng dẫn kỹ thuật cụ thể;**
 6. **Cơ chế kinh doanh tín chỉ các-bon trong nước và hành lang pháp lý cho tham gia thị trường các-bon quốc tế sẽ có căn cứ để xây dựng và thực hiện'.**



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



Trân trọng cảm ơn!

